

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2022/TLST-DS ngày 29/4/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: NGÂN HÀNG TMCP KTVN.

Địa chỉ: Số 191, phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy Q: Bà Phạm Thị N - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ (Theo Quyết định ủy Q số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP KTVN);

Đại diện ủy Q lại là: Bà Lê Thị H – SN 1994 – Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng TMCP KTVN (giấy ủy Q số 252-03/2022 ngày 22/4/2022)

2. Bị đơn:

2.1. Ông Ngô Tiến C, sinh năm 1957;

2.2. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1957 (vợ ông C).

Đều ĐKKHKT và cư trú: Thôn MT, xã HV, CM, thành phố Hà Nội

3. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964;

3.2 Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966;

3.3 Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992; (con ông Thủy bà T1)

3.4 Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1995; (vợ anh Q)

3.5 Chị Ngô Thị V, sinh năm 1992 (con dâu ông Thủy);

Đều ĐKKHKT và cư trú: XM, xã TĐ, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Bà T1, chị T2, chị V đều ủy Q cho anh Nguyễn Văn Q (giấy ủy quyền ngày 01/6/2022).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số HTY2014.0099/HĐTD, ngày 10/10/2014, kèm Khế ước nhận nợ HTY2014.0099.01 ngày 21/10/2014:

Ông Ngô Tiến C và bà Nguyễn Thị K xác nhận nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP KTVN số tiền tạm tính đến ngày 16/6/2022 là: 1.004.088.939 đồng, trong đó: nợ gốc 473.950.121 đồng; nợ lãi trong hạn 188.195.218 đồng; nợ lãi quá hạn 341.943.600 đồng.

Kể từ ngày 17/6/2022, ông Ngô Tiến C và bà Nguyễn Thị K phải tiếp tục chịu các khoản lãi, lãi quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, kèm Khế ước nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Ngô Tiến C và bà Nguyễn Thị K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP KTVN có Q yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm Q tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ của Ngân hàng TMCP KTVN là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 78, tờ bản đồ số 4 tại địa chỉ: XM, xã TĐ, huyện CM, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất Q sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL199020; số vào sổ cấp GCN : 00270 do UBND huyện CM cấp ngày 29/10/2012 cho hộ ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1, đăng ký tặng cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1 ngày 10/09/2014 tại Văn phòng đăng ký Q sử dụng đất huyện CM.

Những người quản lý, sử dụng tài sản, công trình trên thửa đất có nghĩa vụ bàn giao tài sản bảo đảm bao gồm toàn bộ Q sử dụng đất đối với thửa đất số 78, tờ bản đồ số 4 tại địa chỉ: XM, xã TĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội và tài sản gắn

liền với đất (tài sản gắn liền với thửa đất số 78 + tài sản gắn liền với diện tích đất lưu không) cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý khi thi hành án, thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP KTVN.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Ngô Tiến C và bà Nguyễn Thị K đối với Ngân hàng TMCP KTVN. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Ngô Tiến C và bà Nguyễn Thị K vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP KTVN.

3. Về án phí:

- Vợ chồng ông Ngô Tiến C và bà Nguyễn Thị K tự nguyện chịu án phí là 21.061.000 đồng.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP KTVN số tiền 23.000.000 đồng tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội.
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA /VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai